

Số: 1318/QĐ-UBND

Cát Hải, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tạm thời vị trí việc làm, cơ cấu viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU CÁT HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGD&ĐT ngày 24/7/2025 Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - xã hội thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ các văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố: Công văn số 1990/UBND-NVKTGS ngày 26/7/2025 về việc xây dựng vị trí việc làm trong cơ quan, địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập; Công văn số 6626/UBND-XDCQ&CTTN ngày 26/8/2025 của Sở Nội vụ về việc vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 210/TTr-VHXH ngày 19/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tạm thời vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải, cụ thể:

1. Trường Mầm non

Tổng số: 16 vị trí việc làm, gồm:

- Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý: 02 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 04 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 07 vị trí;
- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

2. Trường Tiểu học

Tổng số: 22 vị trí việc làm, gồm:

- Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý: 02 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 09 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 08 vị trí;
- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

3. Trường THCS

Tổng số: 19 vị trí việc làm, gồm:

- Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý: 02 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 07 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 08 vị trí;
- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 02 vị trí.

4. Trường Tiểu học và THCS

Tổng số: 26 vị trí việc làm, gồm:

- Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý: 02 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 13 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 08 vị trí;
- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

(Kèm theo phụ lục chi tiết).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Tiểu học & Trung học cơ sở, Trung học cơ sở trực thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải

a) Căn cứ Danh mục vị trí việc làm tạm thời và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt, số lượng người làm việc (viên chức) và hợp đồng lao động được giao hàng năm để làm cơ sở tham mưu, thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và đảm bảo thực hiện lộ trình tinh giản biên chế theo quy định.

b) Rà soát, bố trí viên chức, người lao động đảm bảo tiêu chuẩn theo danh mục vị trí việc làm tạm thời đã được Ủy ban nhân dân thành phố định hướng.

2. Giao Trường Phòng Văn hóa-Xã hội: Có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đặc khu, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Hiệu trưởng các đơn vị trường học thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./. *ty*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Như Điều 4;
- Phòng Văn hóa- Xã hội;
- Lưu: VT, VHXX.



CHỦ TỊCH

Phan Viết Điện

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÔNG LẬP TRỰC THUỘC UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI
(Kèm theo Quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2025 của UBND đặc khu)

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Hạng CDNN tương ứng	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ghi chú
I	TRƯỜNG MẦM NON	16			
1	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	2			
1.1	Hiệu trưởng	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm giáo dục mầm non trở lên	
1.2	Phó Hiệu trưởng	1			
2	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	4			
2.1	Giáo viên mầm non hạng I	1	Hạng I	Có bằng Cử nhân giáo dục mầm non trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non và có bằng Cử nhân Quản lý giáo dục trở lên	
2.2	Giáo viên mầm non hạng II	1	Hạng II		
2.3	Giáo viên mầm non hạng III	1	Hạng III	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên	
2.4	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe	
3	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	7			
3.1	Phụ trách kế toán (Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên)	1		Có bằng Cao đẳng/Đại học trở lên ngành: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán.	
3.2	Thư viện viên hạng II	1	Hạng II	Có bằng Đại học trở lên chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp có bằng Đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	
3.3	Thư viện viên hạng III	1	Hạng III		
3.4	Thư viện viên hạng IV	1	Hạng IV	Có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan tổ chức có thẩm quyền cấp	

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Hạng CDNN tương ứng	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ghi chú
3.5	Văn thư viên	1		Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	
3.6	Văn thư viên trung cấp	1		Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư Hành chính, Văn thư - lưu trữ, Lưu trữ, Lưu trữ và Quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	
3.7	Nhân viên Thủ quỹ	1		Có trình độ, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm	Kiểm nhiệm
4	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	3			
4.1	Nhân viên nấu ăn	1		Lao động hợp đồng	
4.2	Nhân viên Bảo vệ	1		Lao động hợp đồng	
4.3	Nhân viên Phục vụ	1		Lao động hợp đồng	
II	TRƯỜNG TIỂU HỌC	22			
1	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	2			
1.1	Hiệu trưởng	1		Có bằng Cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên tiểu học, hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
1.2	Phó Hiệu trưởng	1			
2	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	9			
2.1	Giáo viên mầm non hạng I	1	Hạng I	Có bằng Cử nhân giáo dục mầm non trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non và có bằng Cử nhân Quản lý giáo dục trở lên	Trường có cấp MN
2.2	Giáo viên mầm non hạng II	1	Hạng II		
2.3	Giáo viên mầm non hạng III	1	Hạng III	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên	

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Hạng CDNN tương ứng	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ghi chú
2.1	Giáo viên tiểu học hạng I	1	Hạng I	- Có bằng Cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. - Đối với Giáo viên Tổng phụ trách: có thêm nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội theo quy định.	
2.2	Giáo viên Tiểu học hạng II	1	Hạng II	- Có bằng Cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. - Đối với Giáo viên Tổng phụ trách: có thêm nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội theo quy định.	
2.3	Giáo viên Tiểu học hạng III	1	Hạng III	- Có bằng Cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. - Đối với Giáo viên Tổng phụ trách: có thêm nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội theo quy định.	
2.4	Giáo vụ	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)	
2.5	Tư vấn học sinh	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm tư vấn học sinh	
2.6	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe	
3	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	8			
3.1	Phụ trách kế toán (Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên)	1		Có bằng Cao đẳng/Đại học trở lên ngành: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán.	
3.2	Thư viện viên hạng II	1	Hạng II	Có bằng Đại học trở lên chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp có bằng Đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	
3.3	Thư viện viên hạng III	1	Hạng III		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Hạng CDNN tương ứng	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ghi chú
3.4	Thư viện viên hạng IV	1	Hạng IV	Có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan tổ chức có thẩm quyền cấp	
3.5	Văn thư viên	1		Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	
3.6	Văn thư viên trung cấp	1		Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư Hành chính, Văn thư - lưu trữ, Lưu trữ, Lưu trữ và Quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	
3.7	Nhân viên Thủ quỹ	1		Có trình độ, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm	Kiểm nhiệm
3.8	Chuyên viên về quản trị công sở	1		Có trình độ, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm	Kiểm nhiệm
4	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	3			
4.1	Nhân viên nấu ăn	1		Lao động hợp đồng	
4.2	Nhân viên Bảo vệ	1		Lao động hợp đồng	
4.3	Nhân viên Phục vụ	1		Lao động hợp đồng	
III	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ	19			
1	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	2			
1.1	Hiệu trưởng	1		Có bằng Cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên đối với giáo viên trung học cơ sở, hoặc có bằng Cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	
1.2	Phó Hiệu trưởng	1			

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Hạng CDNN tương ứng	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ghi chú
2	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	7			
2.1	Giáo viên trung học cơ sở hạng I	1	Hạng I	- Có bằng Cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng Cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. - Đối với Giáo viên Tổng phụ trách: có thêm nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội theo quy định.	
2.2	Giáo viên trung học cơ sở hạng II	1	Hạng II		
2.3	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	1	Hạng III		
2.4	Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị thí nghiệm trường học)	
2.5	Giáo vụ	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)	
2.6	Tư vấn học sinh	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm tư vấn học sinh	
2.7	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe	
3	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	8			
3.1	Phụ trách kế toán (Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên)	1		Có bằng Cao đẳng/Đại học trở lên ngành: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán.	
3.2	Thư viện viên hạng II	1	Hạng II	Có bằng Đại học trở lên chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp có bằng Đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	
3.3	Thư viện viên hạng III	1	Hạng III		

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Hạng CDNN tương ứng	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ghi chú
3.4	Thư viện viên hạng IV	1	Hạng IV	Có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan tổ chức có thẩm quyền cấp	
3.5	Văn thư viên	1		Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	
3.6	Văn thư viên trung cấp	1		Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư Hành chính, Văn thư - lưu trữ, Lưu trữ, Lưu trữ và Quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	
3.7	Nhân viên Thủ quỹ	1		Có trình độ, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm	Kiểm nhiệm
3.8	Nhân viên về quản trị công sở	1		Có trình độ, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm	
4	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	2			
4,1	Nhân viên Bảo vệ	1		Lao động hợp đồng	
4,2	Nhân viên Phục vụ	1		Lao động hợp đồng	
IV	TRƯỜNG TIỂU HỌC & TRUNG HỌC CƠ SỞ	26			
1	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	2			
1.1	Hiệu trưởng	1		Trình độ Đại học Sư phạm (giáo dục) trở lên phù hợp bậc Tiểu học/Trung học cơ sở hoặc bằng Đại học trở lên các ngành phù hợp bậc Tiểu học/Trung học cơ sở và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm tiểu học/trung học cơ sở	
1.2	Phó Hiệu trưởng	1			
2	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	13			

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Hạng CDNN tương ứng	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ghi chú
2.1	Giáo viên mầm non hạng I	1	Hạng I	Có bằng Cử nhân giáo dục mầm non trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non và có bằng Cử nhân Quản lý giáo dục trở lên	Trường có cấp Mầm non
2.2	Giáo viên mầm non hạng II	1	Hạng II		
2.3	Giáo viên mầm non hạng III	1	Hạng III		
2.1	Giáo viên tiểu học hạng I	1	Hạng I	- Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. - Đối với Giáo viên Tổng phụ trách: có thêm nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội theo quy định.	
2.2	Giáo viên tiểu học hạng II	1	Hạng II		
2.3	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Hạng III		
2.4	Giáo viên trung học cơ sở hạng I	1	Hạng I	- Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. - Đối với Giáo viên Tổng phụ trách: có thêm nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội theo quy định	
2.5	Giáo viên trung học cơ sở hạng II	1	Hạng II		
2.6	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	1	Hạng III		
2.7	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị thí nghiệm trường học)	
2.8	Giáo vụ	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ)	
2.9	Tư vấn học sinh	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm tư vấn học sinh	

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Hạng CDNN tương ứng	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ghi chú
2.10	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	1		Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe	
3	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	8			
3.1	Phụ trách kế toán (Kế toán viên trung cấp/ Kế toán viên)	1		Có bằng Cao đẳng/Đại học trở lên ngành: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán.	
3.2	Thư viện viên hạng II	1	Hạng II	Có bằng Đại học trở lên chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp có bằng Đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp	
3.3	Thư viện viên hạng III	1	Hạng III		
3.4	Thư viện viên hạng IV	1	Hạng IV	Có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành Thông tin - Thư viện. Trường hợp có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan tổ chức có thẩm quyền cấp	
3.5	Văn thư viên	1		Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	
3.6	Văn thư viên trung cấp	1		Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư Hành chính, Văn thư - lưu trữ, Lưu trữ, Lưu trữ và Quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	
3.7	Nhân viên Thủ quỹ	1		Có trình độ, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm	Kiểm nhiệm
3.8	Nhân viên về quản trị công sở	1		Có trình độ, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm	
4	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	3			
4.1	Nhân viên nấu ăn	1		Lao động hợp đồng (trường có cấp học Mầm non)	
4.2	Nhân viên Bảo vệ	1		Lao động hợp đồng	
4.3	Nhân viên Phục vụ	1		Lao động hợp đồng	